

Bản án số: 01/2023/HSST
Ngày: 03-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ Đ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Bá Tiên**
Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đ tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thúy Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2002/HSST-QĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2002/HSST-QĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. ĐẶNG V - Sinh năm 1986 - Tại TP. Đ;

Nơi ĐKNKTT: Thôn P 2, xã H, huyện H, TP Đ;

Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng A (chết) và bà Đinh Thị Ánh T; Bị cáo có vợ là Nguyễn Lê Bích Tr và có 02 con (con lớn 05 tuổi, con nhỏ 01 tuổi)

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN TUẤN N - Sinh năm 1999 - Tại TP. H;

Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã D, huyện T, TP H;

Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Trần Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/11/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

3. HUỲNH TẤN B - Sinh năm: 1999 - Tại Đ;

Nơi ĐKNKTT: Thôn P1, xã H, huyện H, TP Đ;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc C và bà Lê Thị Ch.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14/5/2021, bị Công an TP.Đ xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành).

Nhân thân: Ngày 03/9/2020, bị UBND huyện Hòa Vang xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/11/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn Th – sinh năm: 1998. Địa chỉ: Lô 02-03 T, phường M, quận N, TP Đ.
 2. Ông Nguyễn Đức Đ – sinh năm: 1992. Địa chỉ: T, xã H, huyện H, TP Đ.
 3. Bà Đặng Ngọc Thu H – sinh năm: 1991. Địa chỉ: 1A , phường M, quận S, TP Đ.
 4. Bà Võ Thị V – sinh năm: 2002. Địa chỉ: 20 T, phường H, quận L, TP Đ.
 5. Bà Phạm Thị H – sinh năm: 1995. Địa chỉ: Lô 02-03 T, phường M, quận N, TP Đ.
 6. Ông Nguyễn Trường T - sinh năm: 1994. Địa chỉ: 67 S, phường A, quận S, TP Đ.
 7. Ông Huỳnh Văn H – sinh năm: 1998. Địa chỉ: K101/33 P, phường M, quận S, TP Đ.
- (Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/11/2021, trong lúc Đặng V, anh Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức Đ ngồi nhậu với nhau tại quán Đồng Quê, X.Hòa Phong, H.Hòa Vang thì T rủ V về lại trung tâm thành phố đi nhậu tiếp, V đồng ý và nói với T lấy giúp một phòng tại khách sạn Delfino (khách sạn này của Công ty TNHH đầu tư và thương mại TBL do chị Phạm Thị H là người đại diện theo pháp luật; chị H và anh Nguyễn Văn T có mối quan hệ tình cảm, sống chung với nhau như vợ chồng) địa chỉ Lô 02-03 đường Trần B, P.Mỹ An, Q.N, TP.Đ để nghỉ ngơi. Đồng thời lúc này V nảy sinh ý định sử dụng ma túy tại khách sạn nên sử dụng nick zalo của mình là “Zai Đà Thành” liên hệ đến nick zalo “Nguyen Tuan N” nhờ Nguyễn Tuấn N thuê giúp 01 bộ loa, đèn thì N đồng ý. N liên hệ với một người tên Minh (không rõ lai lịch) hỏi người cho thuê loa đèn thì Minh gửi số 0936277775 của anh Huỳnh Văn H để thuê 01 loa, 01 đèn laze, 01 đèn nền với giá 500.000 đồng và hẹn đem đến khách sạn Delfino thì anh H đồng ý. Cùng lúc này, V gặp Đạt (không rõ lai lịch, quen biết ngoài xã hội) tại quán Đồng Quê nên nhờ Đạt mua 5.000.000 đồng ma túy thuốc lắc và Ketamine. Một lúc sau, Đạt trả lời có ma túy thì V trực tiếp đưa cho Đạt 5.000.000 đồng để mua ma túy và đưa địa chỉ khách sạn Delfino nói Đạt đem đến cho V (V không nói với ai về việc mua ma túy của Đạt).

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, V, Đồng và anh T đi cùng xe ô tô của anh T do anh Nguyễn Trường T (là lái xe của anh T) điều khiển về khách sạn Delfino. Trên đường đi, V nhắn tin qua messenger cho Huỳnh Tấn B rủ B đến khách sạn Delfino sử dụng ma túy thì B đồng ý. Đồng thời, V nói với Đồng có rủ B đến khách sạn sử dụng ma túy cùng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm về đến khách sạn Delfino, V và B đi vào khách sạn gặp N, còn anh T đi có việc riêng.

Tại quầy lễ tân, N hỏi V “có gọi nhân viên nữ không” thì V trả lời “Ừ” ngoài ra V không nói gì khác (V khai nhận mục đích của V gọi nhân viên nữ lên là để quan hệ tình dục). Sau đó, N đưa V và Đồng lên phòng 1001. Đồng thời lúc này, anh H cũng đem loa đèn đến khách sạn đưa cho N. Khoảng 15 phút sau, B điều khiển xe mô tô đến khách sạn thì gặp N và nói lên phòng anh V thì N chỉ B lên phòng 1001 đồng thời đưa bộ loa, đèn cho B cầm lên phòng. Tiếp đó, B hỏi N lấy 01 đĩa sứ và thẻ nhựa lên phòng. Lúc này, Đồng từ phòng 1001 xuống sảnh khách sạn và gặp B nên mượn xe mô tô của B để đi mua bánh mì. Khoảng 10 phút sau, N đem 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa và 02 điều thuốc lá lên phòng 1001 đưa cho B. Cùng lúc này, thông qua zalo N liên hệ với một phụ nữ tên “Kiều Kiều” (không rõ lai lịch) nhờ gọi 02 nhân viên nữ theo yêu cầu của V.

Đến khoảng 16 giờ 15 phút, có một nam thanh niên (không rõ lai lịch) đeo khẩu trang, đi xe máy màu trắng (không rõ BKS) đem 01 gói giấy đến nhờ N đem lên phòng cho V thì N đồng ý cầm gói giấy lên cho V (trên đường đi lên phòng 1001, N mở gói giấy ra biết là có ma túy và đem lên P1001 đưa cho B). B lấy gói giấy mở ra lấy ma túy để trên bàn đồng thời mở loa, đèn, lấy 01 viên ma túy bẻ làm đôi đưa cho V sử dụng ½ viên và B sử dụng ½ viên. Khoảng 15 phút sau, 02 nhân viên nữ (không rõ lai lịch) đến khách sạn thì N dẫn lên phòng 1001. Khi 02 nhân viên nữ vào phòng thì lúc này V say và phê ma túy nằm trên giường. Khoảng 05 đến 10 phút sau, do mục đích V gọi nhân viên nữ lên để quan hệ tình dục nhưng V thấy 02 nhân viên nữ xấu và đã đuổi 02 nhân viên nữ này về. Tiếp đó, N ở quầy lễ tân thấy 02 nhân nữ ra về thì nhắn tin cho B hỏi “có cần đổi nhân viên nữ khác không”, B hỏi lại V thì V trả lời “Ừ” ngoài ra không nói gì khác. B nhắn tin cho N và nhờ N gọi giúp 02 nhân viên nữ khác thì N đồng ý. N tiếp tục thông qua zalo liên hệ với phụ nữ tên “Bông” (không rõ lai lịch) gọi 02 nhân viên nữ đến phòng 1001 khách sạn Delfino.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đồng quay lại phòng 1001, thấy ma túy để trên bàn nên đến lấy 01 viên ma túy thuốc lắc bẻ đôi và sử dụng ½ viên, còn lại để trên bàn. Tiếp đó, B lấy gói ma túy Ketamine đổ ra đĩa, dùng thẻ nhựa nghiền ma túy Ketamine và nói Đồng cho một tờ 10.000 đồng mục đích để quán làm ống hút hít ma túy Ketamine. Đồng lấy tờ 10.000 đồng đưa cho B (Đồng khai việc B xin tờ 10.000 đồng mục đích làm gì thì Đồng không biết); B đem tờ 10.000 đồng vào nhà vệ sinh và quán thành ống hút, sau đó đem ra để trên bàn cho V, B và Đồng sử dụng hít ma túy Ketamine. Tiếp đó, 02 nhân viên nữ (do N nhờ Bông gọi đến) là Đặng Ngọc Thu H và Võ Thị V đến phòng 1001. H, V khai nhận được Bông gọi đến khách sạn để ngồi chơi, nói chuyện, tiếp bia với khách để được nhận tiền chứ không có mục đích đến khách sạn để sử dụng ma túy với khách. Khi H và V đến phòng 1001 thì V, B, Đ đang phê ma túy nằm trên giường, H thấy ma túy Ketamine để trên bàn thì tự đến lấy sử dụng còn V không sử dụng ma túy.

Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi V, B, Đ đang phê ma túy tại phòng 1001 khách sạn Delfino, địa chỉ Lô 02-03 đường T, P.M, Q.N thì bị Cơ quan CSĐT Công an TP.Đ phát hiện, bắt quả tang. Riêng Nguyễn Tuấn N đang ở quầy lễ tân khách sạn và không sử dụng ma túy.

Tang vật thu giữ:

+ 01 gói nylon (KT: 2,5x2,5cm), bên trong chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu **A**); 01 gói nylon (KT: 4x4cm), bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu **B**); 01 gói nylon (KT: 4x7,5cm), bên trong có chứa mảnh vỡ màu xanh (Ký hiệu **C**);

- + 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 30xm; 01 thẻ nhựa có chữ HERMES; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn và cố định bằng 02 đoạn giấy màu trắng;
- + 01 loa có ghi chữ Harman/Kardon; 01 đèn màu bạc có chữ Laser show system hình chữ nhật; 01 đèn màu đen có chữ TR hình tròn;
- + 01 ĐTDD có chữ Nokia màu trắng; Imel: 359602052385747 sim số 0905209888 và 01 ĐTDD màu vàng, Imel 357209096657263, sim số: 0905572278 của Đặng V;
- + 01 ĐTDD hiệu Nokia màu đen; sim 1: 0987746524; sim 2: 02362687779 và 01 ĐTDD hiệu Iphone màu hồng sim số 0978587798 của Nguyễn Tuấn N;
- + 01 ĐTDD hiệu Iphone màu đen, sim số 0703542345 và 01 chứng minh nhân dân của Huỳnh Tấn B.

*** Tại Kết luận giám định ma túy số 268/GĐ-MT ngày 17/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đ kết luận:**

- Chất bột màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy; loại Ketamine; khối lượng mẫu A: 0,022 gam;
 - Tinh thể màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy; loại Ketamine; khối lượng mẫu B: 0,242 gam;
 - Mảnh vỡ màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy; loại MDMA; khối lượng mẫu C: 0,196 gam.
- (Mẫu hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,127 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì thư trắng).

Tiến hành kiểm tra nhanh ma túy: Đặng V, Huỳnh Tấn B, Nguyễn Đức Đ, Đặng Ngọc Thu H dương tính với ma túy nhóm ATS. Riêng Võ Thị V và Nguyễn Tuấn N âm tính với ma túy. Xác định tình trạng nghiện các đối tượng đều không nghiện ma túy; xác minh tại địa phương V, B, Đ, H không thuộc trường hợp cai nghiện, quản lý sau cai tại địa phương.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKSNHS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đ thì bị cáo Đặng V, Nguyễn Tuấn N, Huỳnh Tấn B bị truy tố về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đ thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Đặng V** từ 04 đến 05 năm tù.
- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn N** từ 04 đến 05 năm tù.
- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Tấn B** từ 04 đến 05 năm tù.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- + Mẫu hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,127 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì thư trắng;

+ 01 đĩa sứ màu trắng (đường kính 30cm); 01 thẻ nhựa có chữ Hermes;
+ Các sim điện thoại số: 0905572278 của Đặng V; 0978587798 của Nguyễn Tuấn N;
0703542345 của Huỳnh Tấn B.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (được cuộn tròn và cố định bằng 02 đoạn giấy màu trắng);

+ 01 ĐTDD màu vàng của Đặng V; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu hồng của Nguyễn Tuấn N; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu đen của Huỳnh Tấn B.

- Đề nghị trả lại cho chủ sở hữu do không liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 ĐTDD Nokia màu trắng; sim 1: 0905209888 và sim 2: 0968212333 cho Đặng V;

+ 01 ĐTDD Nokia màu đen; sim 1: 0987746524; sim 2: 02362687779 cho Nguyễn Tuấn N;

+ 01 CMND mang tên Huỳnh Tấn B cho Huỳnh Tấn B;

+ 01 loa có chữ Harman/Kardon; 01 đèn màu bạc có chữ Laser show System hình chữ nhật; 01 đèn màu đen có chữ IR hình tròn cho Huỳnh Văn H.

- Đối với 01 đĩa DVD-R chứa video ghi âm của Nguyễn Tuấn N đề nghị lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/11/2021, tại phòng số 1001 khách sạn Delfino địa chỉ lô 02-03 đường Trần Bạch Đằng, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đ, trong lúc Đặng V, Nguyễn Tuấn N và Huỳnh Tấn B đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine, MDMA cho cả nhóm và Nguyễn Đức Đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an TP.Đ bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của V, N, B dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa có chữ Hermes; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 01 loa có chữ Harman/Kardon; 02 đèn và 0,264 gam ma túy Ketamine và 0,196 gam ma túy MDMA đang sử dụng nhưng chưa sử dụng hết.

Hành vi trên của các bị cáo Đặng V, Nguyễn Tuấn N, Huỳnh Tấn B đã phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số: 66/CT-VKS-NHS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đ đã truy tố và đề nghị mức hình phạt như trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Hành vi tổ chức sử dụng ma túy không những góp phần tạo ra các đối tượng nghiện ngập, gây ra các tệ nạn xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm nghiêm trọng khác. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[3] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo Đặng V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lẽ ra, bị cáo pH phần đầu để trở thành công dân có ích cho gia đình và đóng góp cho xã hội. Nhưng bị cáo đã không làm được điều đó mà thích đua đòi, tụ tập ăn chơi, sử dụng ma túy và rủ rê người khác phạm tội. Bị cáo là người khởi xướng, đưa ra ý tưởng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và là người giữ vai trò chủ chốt để tổ chức cho các bị cáo trong vụ án cùng thực hiện hành vi. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe toàn xã hội.

Đối với bị cáo Huỳnh Tấn B là có nhân thân xấu và là người hưởng ứng tích cực trong việc tổ chức sử dụng ma túy, Nguyễn Tuấn N tuy không trực tiếp sử dụng ma túy mà là người thuê loa đèn, chuẩn bị phương tiện để tạo điều kiện cho các đối tượng tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy. HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đó là 02 tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đặng V tuy là người khởi xướng nhưng lại là lao động chính trong nhà và có hai con còn rất nhỏ nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 để xử cho các bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bản thân các bị cáo cũng là thỏa đáng.

- Đối với 0,264 gam ma túy Ketamine và 0,196 gam ma túy MDMA Cơ quan CSĐT Công an TP.Đ thu giữ của Đặng V, Nguyễn Tuấn N, Huỳnh Tấn B và các đối tượng đang sử dụng nhưng chưa hết thì bị bắt quả tang nên không có dấu hiệu của hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 BLHS.

- Ngoài ra, Đặng V, Nguyễn Tuấn N, Huỳnh Tấn B, Nguyễn Đức Đò và Đặng Ngọc Thu H còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an TP.Đ đã xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Đức Đ có hành vi đưa tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cho Huỳnh Tấn B nhưng không biết mục đích B xin tờ tiền để cuộn lại thành ống hút cho mọi người sử dụng ma túy. Đặng Ngọc Thu H và Võ Thị V được gọi đến để tiếp bia và quan hệ tình dục nhưng Hiền đã tự ý đến lấy ma túy để sử dụng (V, B, Đồng không biết). Do vậy, Đ, H, V không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng V cùng các đồng phạm. Đồng thời, Đặng V, Nguyễn Tuấn N và Huỳnh Tấn B không chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của Đặng Ngọc Thu H là có căn cứ.

- Đối với Công ty TNHH đầu tư và thương mại BTL (khách sạn Defino) do chị Phạm Thị H là người đại diện theo pháp luật, có hành vi thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi mình quản lý. Công an TP.Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn T và Huỳnh Văn H không biết, không tham gia cùng Đặng V, Nguyễn Tuấn N và Huỳnh Tấn B “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đ không xử lý là có căn cứ.

- Đối với nam thanh niên tên “Đạt” có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng V; nam thanh niên tên “Minh” cho N số điện thoại của H thuê loa đèn; hai đối tượng nữ “Kiều Kiều” và “Bông” do N liên hệ để gọi các nhân viên nữ đến nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đ đang tiếp tục điều tra xử lý sau.

[4] Về tang vật:

- Đối với mẫu hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,127 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì thư trắng; 01 đĩa sứ màu trắng (đường kính 30cm); 01 thẻ nhựa có chữ Hermes; cùng các sim điện thoại số: 0905572278 của Đặng V; 0978587798 của Nguyễn Tuấn N; 0703542345 của Huỳnh Tấn B xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 ĐTDD màu vàng của Đặng V; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu hồng của Nguyễn Tuấn N; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu đen của Huỳnh Tấn B, xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDD có chữ Nokia màu trắng; sim 1: 0905209888 và sim 2: 0968212333 của Đặng V; 01 ĐTDD hiệu Nokia màu đen; sim 1: 0987746524; sim 2: 02362687779 của Nguyễn Tuấn N; 01 CMND mang tên Huỳnh Tấn B; 01 loa có chữ Harman/Kardon; 01 đèn màu bạc có chữ Laser show System hình chữ nhật; 01 đèn màu đen có chữ IR hình tròn của Huỳnh Văn H, xét thấy cần tuyên trả cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 đĩa DVD-R chứa video ghi âm của Nguyễn Tuấn N, xét thấy cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Đặng V, Nguyễn Tuấn N, Huỳnh Tấn B phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[1.1] Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng V** 3 (ba) năm, 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2021.

[1.2] Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn N** 3 (ba) năm, 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2021.

[1.3] Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Tấn B** 3 (ba) năm, 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2021.

[2] Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,127 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì thư trắng; 01 đĩa sứ màu trắng (đường kính 30cm); 01 thẻ nhựa có chữ Hermes; cùng các sim điện thoại số: 0905572278 của Đặng V; 0978587798 của Nguyễn Tuấn N; 0703542345 của Huỳnh Tấn B.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 ĐTDD màu vàng của Đặng V; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu hồng của Nguyễn Tuấn N; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu đen của Huỳnh Tấn B.

Tuyên trả lại cho các chủ sở hữu: 01 ĐTDD Nokia màu trắng; sim 1: 0905209888 và sim 2: 0968212333 cho Đặng V; 01 ĐTDD hiệu Nokia màu đen; sim 1: 0987746524; sim 2: 02362687779 cho Nguyễn Tuấn N; 01 CMND mang tên Huỳnh Tấn B cho Huỳnh Tấn B; 01 loa có chữ Harman/Kardon; 01 đèn màu bạc có chữ Laser show System hình chữ nhật; 01 đèn màu đen có chữ IR hình tròn cho Huỳnh Văn H.

(Tất cả vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn theo văn bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các vị cáo Đặng V, Nguyễn Tuấn N và Huỳnh Tấn B mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đ;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Công Hoan